

**HƯỚNG DẪN CHẤM THI**  
*Bản hướng dẫn chấm gồm 04 trang*

**I. Hướng dẫn chung**

***Yêu cầu các giám khảo lưu ý những điểm sau đây:***

- Nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm một cách đơn thuần. Do đặc trưng của môn Văn và tính chất của đề thi, người chấm nên chủ động, linh hoạt, bản hướng dẫn chấm chỉ xác định yêu cầu cơ bản, trên cơ sở đó, người chấm vận dụng từng trường hợp cụ thể để cho điểm. Không nên cân nhắc quá mức cần thiết khi phải chấm điểm 0, điểm 1 hoặc chấm điểm 9, điểm 10. Đặc biệt khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.
- Nếu thí sinh làm bài theo cách riêng nhưng đáp ứng được những yêu cầu cơ bản của đáp án thì vẫn cho đủ điểm như hướng dẫn qui định (đối với từng phần).
- Việc chi tiết hoá thang điểm (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với hướng dẫn chấm và được thống nhất thực hiện trong Hội đồng chấm thi.
- Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn điểm thi theo nguyên tắc: điểm toàn bài làm tròn đến 0,5 điểm (lẻ 0,25 làm tròn 0,5 điểm; 0,75 làm tròn 1,0 điểm.)

**II. Đáp án và thang điểm**

**Đề I**

**Câu 1 (2,0 điểm)**

**A. Yêu cầu kiến thức:**

- M. Gorki (1868 - 1936), là nhà văn Nga, sinh trưởng trong một gia đình lao động nghèo khổ, trải qua tuổi thơ có nhiều tủi nhục đắng cay (bút danh Gorki trong tiếng Nga có nghĩa là *cay đắng*).

- Tham gia hoạt động cách mạng sớm và bị cảnh sát Nga hoàng bắt giam nhiều lần. Là một tấm gương về say mê đọc sách và tự học. Gorki không những trở thành nhà văn lớn mà còn trở thành người bạn chiến đấu của Lenin, được đánh giá là người *đại diện vĩ đại nhất của nghệ thuật vô sản*, cũng là một trong những người đề xướng chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa.

- Tiểu thuyết nổi tiếng, ảnh hưởng tích cực ở Việt Nam trong thời kì trước Cách mạng tháng Tám: *Người mẹ* (viết năm 1906).

**B. Yêu cầu kĩ năng:** Trình bày ngắn gọn, hành văn chặt chẽ, dùng từ chính xác, có kĩ năng liên kết câu và đoạn văn.

**C. Hướng dẫn chấm điểm**

- Chấm điểm 2,0: Thí sinh đáp ứng được yêu cầu A và B.

- Chấm điểm 1,0: Bài viết sơ sài nhưng xác định chính xác tên tiểu thuyết mà đề yêu cầu.

## **Câu 2 (8,0 điểm)**

### **A. Yêu cầu về kĩ năng:**

Biết cách làm bài văn nghị luận văn học, kiểu bài phân tích nhân vật theo định hướng. Bài viết có kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt. Có kĩ năng liên kết câu và đoạn văn. Không sai lỗi chính tả và cách dùng từ, trình bày cẩn thận, sạch sẽ.

### **B. Yêu cầu về kiến thức:**

Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, song bài làm phải đáp ứng những ý cơ bản sau:

#### **a. Số phận của Đào trước khi lên nông trường Điện Biên.**

- Đào là người phụ nữ lao động nghèo khổ, gặp nhiều bất hạnh.

- Đào là người phụ nữ kém may mắn, ít có khả năng đổi đời( ngoại hình kém duyên, ngôn ngữ đáo đả chua cay, tính cách táo bạo liều lĩnh, tâm lí chán chường tuyệt vọng...).

#### **b. Số phận của Đào sau khi lên nông trường Điện Biên.**

- Đào lên nông trường Điện Biên để trốn chạy cuộc đời đau khổ, trốn chạy quá khứ, không hi vọng ở tương lai( sống co mình, “ ghen tị với mọi người và hờn giận cho thân mình... ” ).

- Cuộc sống mới, con người mới với những mối quan hệ tốt đẹp ở nông trường Điện Biên đã tác động mạnh mẽ đến Đào, làm thay đổi tâm lí, tính cách, số phận nhân vật ( tìm thấy niềm vui trong lao động, thức dậy những khát vọng hạnh phúc, tổ ấm gia đình...).

#### **c. Đánh giá :**

- Tâm hồn và số phận của Đào đã thực sự thay đổi cùng với sự hồi sinh của vùng đất Điện Biên.

- Sự thay đổi của Đào một phần do tính cách, khát vọng sống mạnh mẽ của nhân vật, nhưng quan trọng là do sự tác động của môi trường lao động mới xã hội chủ nghĩa. Miêu tả sự biến đổi số phận của nhân vật, tác giả nhằm ngợi ca khẳng định niềm tin vào cuộc sống mới và con người mới. Đó là tư tưởng nhân đạo sâu sắc của tác phẩm.

- Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Miêu tả diễn biến tâm lí sinh động, chân thực, tinh tế ; ngôn ngữ giàu cá tính, phong phú...

### **C. Hướng dẫn chấm điểm**

- Chấm điểm 8,0: Bài viết đáp ứng tốt yêu cầu A và B. Văn viết giàu cảm xúc, dẫn chứng phù hợp, có thể còn vài sai sót không đáng kể.

- Chấm điểm 6,0: Bài viết đáp ứng tương đối tốt các yêu cầu A và B, có thể còn vài sai sót nhỏ.

- Chấm điểm 4,0: Bài viết trình bày được nửa số ý trong phần B (yêu cầu về kiến thức). Biết cách phân tích song còn lúng túng, diễn đạt rõ ý nhưng văn viết chưa trôi chảy. Có thể mắc một số sai sót về dùng từ, chính tả.

- Chấm điểm 2,0: Bài viết quá kém, sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt, trình bày và chữ viết cẩu thả.

- Chấm điểm 0: Nhìn chung không viết được gì, hoặc để giấy trắng.

## ĐỀ II

### Câu 1 (2,0 điểm)

#### A. Yêu cầu về kiến thức:

Sự nghiệp văn học của Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh chủ yếu thể hiện ở ba lĩnh vực:

- **Văn chính luận:** Có khối lượng lớn và mẫu mực. Lập luận chặt chẽ, lí lẽ xác đáng, chứng cứ hùng hồn, ngôn ngữ giản dị, trong sáng, có sức thuyết phục cao. Một số tác phẩm tiêu biểu: *Bản án chế độ thực dân Pháp*, *Tuyên ngôn Độc lập*, *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*...

- **Truyện và kí:** Được sáng tác chủ yếu từ khoảng 1922 đến 1925, truyện ngắn của Người cô đọng, cốt truyện sáng tạo, kết cấu độc đáo và phong cách hiện đại. Một số tác phẩm tiêu biểu: *Vi hành*, *Những trò lố hay là Varen và Phan Bội Châu*, *Vừa đi đường vừa kể chuyện*...

- **Thơ ca:** Đây là lĩnh vực sáng tạo nổi bật trong sự nghiệp văn học của Hồ Chí Minh. Thơ của Người thể hiện một tâm hồn nghệ sĩ tinh tế, tài hoa, một tấm gương nghị lực phi thường và nhân cách cao đẹp của một chiến sĩ cách mạng vĩ đại. Có trên 250 bài thơ, được in trong ba tập thơ: *Nhật kí trong tù*, *Thơ Hồ Chí Minh*, *Thơ chữ Hán Hồ Chí Minh*.

#### B. Yêu cầu kĩ năng:

Trình bày ngắn gọn, hành văn chặt chẽ, dùng từ chính xác, có kĩ năng liên kết câu và đoạn văn.

#### C. Hướng dẫn chấm điểm.

- Chấm điểm 2,0: Bài viết đáp ứng được yêu cầu A và B.

- Chấm điểm 1,0: Bài viết trình bày được một nửa số ý.

Lưu ý: Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, nhưng đủ những ý cơ bản như trong đáp án thì vẫn tính điểm như hướng dẫn.

### Câu 2 (8,0 điểm)

#### A. Yêu cầu về kĩ năng :

Biết cách làm bài văn nghị luận phân tích thơ trữ tình. Bài viết có kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt. Có kĩ năng liên kết câu và đoạn văn, không sai lỗi chính tả và cách dùng từ, trình bày cẩn thận, sạch sẽ.

#### B. Yêu cầu về kiến thức:

Trên cơ sở nắm chắc bài thơ *Đất nước* của Nguyễn Đình Thi, thí sinh phải phân tích được những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật với những ý cơ bản sau:

- Nội dung bao trùm là cảm hứng tự hào trước sự đổi thay của đất nước với mùa thu ở chiến khu Việt Bắc, tự hào về chủ quyền và truyền thống đất nước.

+ Phân tích bức tranh mùa thu Cách mạng, mùa thu độc lập trong khung cảnh của chiến khu Việt Bắc để thấy được cảnh thu, tình thu đã khác trước.

+ Cảm xúc về mùa thu nay còn gắn với lòng yêu mến, tự hào được làm chủ quê hương đất nước giàu đẹp.

+ Từ niềm tự hào ấy, nhà thơ suy ngẫm về đất nước, khẳng định truyền thống bất khuất của cha ông và sức mạnh của truyền thống đối với hiện tại. Ở đây cảm hứng thời đại kết hợp hài hoà với cảm hứng lịch sử, tạo không khí trang

trọng thiêng liêng vì đã khơi trúnng mạch nguồn truyền thống tinh thần ngàn đời của dân tộc.

- Nghệ thuật: Ngôn ngữ thơ giàu hình ảnh, nhạc điệu, có sức gợi cảm lớn và giàu chất suy tưởng ( chú ý các biện pháp tu từ: điệp từ, điệp ngữ, ngắt nhịp , láy....)

### **C. Hướng dẫn chấm điểm.**

- Chấm điểm 8,0: Đáp ứng tốt các yêu cầu trên, có thể còn vài sai sót nhỏ, không đáng kể.

- Chấm điểm 6,0: Đáp ứng tương đối tốt các yêu cầu về kiến thức và kĩ năng, còn một vài sai sót nhỏ.

- Chấm điểm 4,0: Trình bày được một nửa yêu cầu kiến thức, diễn đạt trôi chảy, biết cách phân tích thơ hoặc nêu được các ý về kiến thức nhưng diễn đạt còn lúng túng, chưa chú ý đến nghệ thuật, còn diễn xuôi, mắc một số sai sót trong dùng từ, ngữ pháp, chính tả.

- Chấm điểm 2,0: Bài viết quá kém, sơ sài, diễn đạt lủng củng, kiến thức mơ hồ, lỗi chính tả, lỗi dùng từ , lỗi ngữ pháp nhiều, chữ viết cẩu thả.

- Chấm điểm 0: Bài viết nhìn chung không viết được gì, hoặc để giấy trắng.

..... *Hết* .....